

Số: *44* /2018/QĐ-UBND

Đà Nẵng, ngày *18* tháng *12* năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định bảng giá chuẩn nhà ở xây dựng mới để tính giá bán nhà ở cũ
thuộc sở hữu nhà nước trên địa bàn thành phố Đà Nẵng**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Nhà ở ngày 25 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật nhà ở;

Căn cứ Thông tư số 19/2016/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Luật nhà ở và Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật nhà ở;

*Xét Tờ trình số ~~146~~ *46*/TTr-SXD ngày ~~07~~ *12* tháng *12* năm 2018 của Sở Xây dựng về việc ban hành Quy định bảng giá chuẩn nhà ở xây dựng mới để tính giá bán nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, ý kiến thẩm định dự thảo văn bản của Sở Tư pháp tại Công văn số 3523 /ST7P-XDKTVB ngày 19 tháng 10 năm 2018 và trên cơ sở kết luận của UBND thành phố tại phiên họp thường kỳ UBND thành phố ngày 20 tháng 11 năm 2018 theo Thông báo số 318/TB-VP ngày 23 tháng 11 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy định bảng giá chuẩn nhà ở xây dựng mới để tính giá bán nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước trên địa bàn thành phố Đà Nẵng như sau:

STT	Loại công trình	Đơn giá (đồng/m ² sàn)
1	Nhà 1 tầng, tường bao xây gạch, mái lợp tôn	2.270.000
	Nhà 1 tầng, tường bao xây gạch, hiên đúc, mái lợp tôn thì phần nhà tính theo đơn giá 2.270.000 đồng/m ² XD, phần hiên đúc tính theo đơn giá 4.140.000 đồng/m ² XD	

STT	Loại công trình	Đơn giá (đồng/m ² sàn)
2	Nhà 1 tầng, tường bao xây gạch, mái lợp ngói	2.890.000
	Nhà 1 tầng, tường bao xây gạch, hiên đúc, mái lợp ngói thì phần nhà tính theo đơn giá 2.890.000 đồng/m ² XD, phần hiên đúc tính theo đơn giá 4.140.000 đồng/m ² XD	
3	Nhà 1 tầng, tường gạch chịu lực, mái BTCT	4.140.000
4	Nhà 2 tầng, kết cấu khung chịu lực BTCT; tường bao xây gạch, sàn gỗ, mái lợp tôn	3.700.000
5	Nhà 2 tầng, kết cấu khung chịu lực BTCT; tường bao xây gạch, sàn gỗ, mái lợp ngói	4.030.000
6	Nhà 2 tầng, kết cấu khung chịu lực BTCT; tường bao xây gạch; sàn gỗ, mái BTCT	4.370.000
7	Nhà 2 tầng, kết cấu khung chịu lực BTCT; tường bao xây gạch; sàn BTCT, mái lợp tôn	4.300.000
8	Nhà 2 tầng, kết cấu khung chịu lực BTCT; tường bao xây gạch; sàn BTCT, mái lợp ngói	4.600.000
9	Nhà 2 tầng, kết cấu khung chịu lực BTCT; tường bao xây gạch; sàn, mái BTCT	4.970.000
10	Nhà từ 3 đến 5 tầng, kết cấu khung chịu lực BTCT; tường bao xây gạch; sàn BTCT, mái lợp tôn	5.150.000
11	Nhà từ 3 đến 5 tầng, kết cấu khung chịu lực BTCT; tường bao xây gạch; sàn BTCT, mái lợp ngói	5.550.000
12	Nhà từ 3 đến 5 tầng, kết cấu khung chịu lực BTCT; tường bao xây gạch; sàn, mái BTCT	5.880.000



Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 28/ 12/2018.

Điều 3. Giao Sở Xây dựng, Hội đồng xác định giá bán nhà ở cũ phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ vào Bảng giá chuẩn nhà ở xây dựng

mới ban hành theo Quyết định này để tổ chức triển khai thực hiện việc tính giá bán nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND thành phố; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường; Chủ tịch UBND các quận, huyện; Giám đốc Trung tâm Quản lý và Khai thác nhà Đà Nẵng; Chủ tịch Hội đồng xác định giá bán nhà ở cũ, Thủ trưởng các cơ quan có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận :

- Các Bộ: Xây dựng, Tài chính (để b/cáo);
- TTTU, TT HĐND thành phố (để b/cáo);
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- CT và PCT UBND thành phố;
- UBMTTQVN TPĐN;
- Văn phòng UBND thành phố: CVP và các PCVP;
- Các Sở: XD, TC, Tư pháp, STN&MT;
- UBND các quận, huyện;
- Trung tâm Quản lý và Khai thác nhà Đà Nẵng;
- Hội đồng xác định giá bán nhà ở cũ;
- Công thông tin điện tử TPĐN;
- Lưu: VT, SXD.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN



Nguyễn Ngọc Tuấn